

Bản án số: 214/2022/HS-PT
Ngày: 23-12-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Đồng.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Kim Sang; bà Trương Thị Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Thúy Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Việt, Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 197/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo Trần Văn H, Trần Thị T, do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 58/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo: Trần Văn H, sinh ngày 17 tháng 7 năm 1971, tại Campuchia; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp Thạnh Th, xã Thạnh B, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L (đã chết) và bà Hồ Thị H; có vợ tên Nguyễn Thị Thu D (đã ly hôn) và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 07-6-2022 cho đến nay; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn H: Luật sư Phạm Quốc K, của Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Khánh An Phát, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 08-01-2022, Trần Thị T thuê Trần Văn H lái xe của T là xe máy kéo biển số 70L-0596, có kéo theo rơ mooc chở một chiếc xe máy cuốc, đi từ

nhà của T tại ấp Thạnh A, xã Thạnh B, huyện TB, tỉnh Tây Ninh đến vườn trà thuộc xã TL, huyện TB để gắp gỗ. Sau khi chở máy cuốc đến nơi, H lái xe máy kéo về lại nhà T, trên đường về, vào khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày thì đến ngã ba, H cho xe rẽ trái ra đường 797, khi xe ra đến đường 797 thì va chạm với xe mô tô biển số 70H1-515.94, do anh Nguyễn Minh Kh điều khiển đang lưu thông trên đường 797, theo hướng từ xã Thạnh B về xã TL, điểm đụng là bánh trước bên trái của xe máy kéo, làm anh Kh tử vong tại chỗ.

Kết luận Giám định pháp y về tử thi số: 08/2022/TT ngày 12-01-2022, của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế Tây Ninh kết luận, nguyên nhân chết của Nguyễn Minh Kh do sóc đa chấn thương.

Trần Văn H không có giấy phép lái xe, khi thuê lái xe, Trần Thị T không hỏi H có giấy phép lái xe hay không.

T đã bồi thường xong cho gia đình bị hại Kh.

Những người đại diện hợp pháp của bị hại Kh không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại cho T và H.

- Bản án Hình sự sơ thẩm số: 58/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh, quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 385 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị T 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo và đương sự trong vụ án.

- Ngày 26 tháng 9 năm 2022, bị cáo Trần Văn H kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện làm ăn và chăm sóc mẹ già.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh trình bày quan điểm:

Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn H đúng thời hạn, đúng về trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo:*

Thông nhất về tội danh và hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, ngoài những tình tiết đã nêu trong bản án sơ thẩm bị cáo còn có những tình tiết giảm nhẹ khác như đã đầu thú, bị cáo có trình độ học vấn thấp, gia đình nghèo khó, không hiểu biết và không đủ điều kiện để đi học lái xe; bị cáo còn phải nuôi mẹ già; bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, sau khi phạm tội đã liên tục xin lỗi gia đình bị hại, tích cực vận động bị cáo T bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, cha của bị cáo là người có công với cách mạng, hành vi của bị cáo không còn nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, mong Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc mẹ già.

- *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Xin được giảm hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- ***Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:***

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 26 tháng 9 năm 2022, bị cáo Trần Văn H có đơn kháng cáo, xét về trình tự, thủ tục đúng theo quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Trần Văn H điều khiển xe máy kéo tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe, khi tham gia giao thông do không quan sát, không đảm bảo an toàn khi cho xe rẽ ra đường tỉnh lộ, đã gây ra tai nạn dẫn đến cái chết của anh Nguyễn Minh Kh.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung hình phạt “Không có giấy phép lái xe theo quy định”, theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng hưởng án treo, thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự công cộng, an giao thông, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây hậu quả chết người. Khi quyết định hình phạt, Tòa án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, là không nặng.

Tuy mức hình phạt áp dụng cho bị cáo là dưới 03 năm nhưng xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ mới. Các tình tiết mà Luật sư bào chữa cho bị cáo đã nêu như: Đầu thú, tác động cho bị cáo T bồi thường cho bị hại, Cha bị cáo là người có công với Cách mạng, đều đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét; các vấn đề khác mà Luật sư đã nêu không phải là căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không phải là căn cứ để hưởng án treo.

Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[4] Vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[5] Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được Tòa án chấp nhận nên bị cáo H phải chịu, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H.
2. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 58/2022/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra TANDTC (Vụ1)
- TAND Cấp cao tại TP-HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP-HCM;
- VKSND tỉnh TN;
- CQCSĐT CATTN;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX. TB;
- Công an TX. TB;
- TAND TX. TB;
- CCTHADS H. TB;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Thị Đồng